

Bản án số: 123/2022/HS-ST
Ngày 13-4-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N - TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Võ Thị Mai Phương

Các Hội thẩm nhân dân: ông Trần Ngọc Tây
bà Nguyễn Thị Lý

- Thư ký phiên tòa: bà Lê Thị Kiều Diễm - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N - Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N - Khánh Hòa tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Bảo Châu - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 06 và 13 tháng 4 năm 2022, Tòa án nhân dân thành phố N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn H - sinh năm 1991 tại Phú Thọ; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Khu P - xã P - huyện C - Phú Thọ; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H (1970) và bà Ngô Thị H (1971); Tiền sự, tiền án: không; Bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/5/2021 đến ngày 13/5/2021 thay đổi biện pháp ngăn chặn, áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt tại phiên tòa.

2. Huỳnh Xuân H1 - sinh năm 1984 tại Khánh Hòa; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: tổ dân phố L - phường B - thành phố C - Khánh Hòa; Chỗ ở hiện nay: 79 đường T - phường L - tp. N - Khánh Hòa; Nghề nghiệp: trang trí nội thất; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Xuân H (1954) và bà Trần Thị Thu H (1957); Có vợ là Nguyễn Thị L (đã ly hôn) và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền sự, tiền án: không; Bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/5/2021; Có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Thị Trúc L - sinh năm 1991 tại Cần Thơ; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: khu vực P2 - phường T - quận T - thành phố Cần Thơ; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn

giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn P (chết) và bà Nguyễn Thị H (1959); Có một con sinh năm 2013; Tiền sự, tiền án: không; Bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/9/2021; Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Nguyễn Thị L - sinh năm 1996
Trú tại: thôn Đ - xã V - huyện V - Khánh Hòa; Có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

+ Người làm chứng: Nguyễn Lâm T - sinh năm 1990; Vắng mặt.
Phạm Minh H - sinh năm 1952; Vắng mặt.
Vũ Tiến T - sinh năm 1957; Vắng mặt.
Lê Hoàng Đại L - sinh năm 1996; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 04/5/2021, trong khi tuần tra tại khu vực ngã tư giao nhau giữa đường K với đường H - phường T - thành phố N, tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Khánh Hòa phát hiện Nguyễn Văn H có biểu hiện nghi vấn về ma túy nên yêu cầu kiểm tra giấy tờ tùy thân, H tự lấy trong người ra giao nộp cho tổ công tác 02 gói nylon màu trắng, mỗi gói kích thước (2,5x3)cm, có khóa khần miệng màu xanh, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (được niêm phong, ký hiệu A) và 01 gói nylon màu trắng, có khóa khần miệng màu đỏ, kích thước (5,5x9)cm, bên trong chứa 10 viên nén hình trụ màu xám, một mặt in chìm hình tam giác (được niêm phong, ký hiệu B). Đồng thời, H khai nhận tinh thể màu trắng là ma túy “khay” và các viên nén màu xám là ma túy “thuốc lắc” do H mua của Huỳnh Xuân H1 và Nguyễn Thị Trúc L để bán lại cho người khác.

Căn cứ lời khai của Nguyễn Văn H, khoảng 01 giờ 15 phút, ngày 05/5/2021, trong khi tuần tra tại khu vực ngã tư giao nhau giữa đường S với đường Y - xã Đ - thành phố N, tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Khánh Hòa phát hiện một nam thanh niên có đặc điểm như mô tả của Nguyễn Văn H nên yêu cầu kiểm tra giấy tờ tùy thân. Tại đây, thanh niên khai nhận tên Huỳnh Xuân H1, H1 thừa nhận đã bán ma túy cho Nguyễn Văn H vào ngày 04/5/2021 như lời H đã khai báo. Đồng thời, H1 khai nhận đang cất giấu ma túy trên vỉa hè đường Đ và đại lộ N - xã Đ nên tổ công tác đưa H1 đến địa điểm nói trên. Tại vỉa hè bên phải của đường Đ theo hướng từ đại lộ N đến đường S, cách mép vỉa hè Đ 75cm, cách mép vỉa hè đường N khoảng 5m, H1 tự lấy một gói giấy màu trắng bên trong có chứa một bọc nylon màu trắng có khóa khần miệng màu đỏ, kích thước (4x7)cm, bên trong có chứa 04 viên nén hình trụ tròn màu xám, một mặt in chìm hình tam giác; 02 gói nylon màu trắng, có khóa khần miệng màu xanh, kích thước (4x4)cm và (2,5x3)cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng (tất cả được niêm phong, ký hiệu M). Đồng thời, H1 khai nhận đây là ma túy “thuốc lắc” và ma túy “khay”, H1 cất giấu chờ bán cho người khác.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tp. N đã xác định được như sau: Kháng 16 giờ 00 phút, ngày 04/5/2021, một thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) gọi điện thoại cho Nguyễn Văn H hỏi mua 10 viên ma túy “thuốc lắc” và một hộp năm ma túy “khay”. H báo giá là 9.000.000đ. H hẹn giao ma túy tại khu vực ngã tư giao nhau giữa đường K - đường H. Sau đó, H gọi điện thoại cho Huỳnh Xuân H1, hỏi mua số ma túy như trên. Do H1 không còn ma túy “thuốc lắc” nên H1 gọi cho Nguyễn Thị Trúc L nói L mua 14 viên ma túy “thuốc lắc” để H1 bán cho H 10 viên, bán cho người thanh niên tên Đ (chưa rõ nhân thân lai lịch) 04 viên. L liên hệ qua ứng dụng Facebook messenger cho một người tên C (chưa rõ nhân thân lai lịch). mua 14 viên “thuốc lắc” giá 3.920.000đ, L báo để H1 bán giá 300.000đ/viên. Sau đó, H1 nói L giao cho H 10 viên “thuốc lắc”, còn lại 04 viên thì giao cho H1 để H1 bán cho người khác.

Đến khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 04/5/2021, H1 gọi điện thoại cho H, bảo H đến khu vực đường hẻm L - xã Đ- thành phố N để lấy ma túy, H chạy đến nơi hẹn thì H1 đưa cho H 01 gói giấy, trong đó có 02 gói nửa hộp năm ma túy “khay” rồi H1 bảo H qua cầu Bình Tân gặp L để lấy 10 viên ma túy “thuốc lắc”. H đến khu vực hẹn thì L ra giao cho H 01 gói nylon, trong đó có 10 viên ma túy “thuốc lắc”. H cất giấu ma túy, đến khu vực ngã tư giao nhau giữa đường K với đường H để giao ma túy thì bị kiểm tra, bắt quả tang như trên.

Đến khoảng 01 giờ 00 phút, ngày 05/5/2021, H1 cất giấu trong người 02 bịch ma túy “khay” và 04 viên ma túy “thuốc lắc” mà H1 nhận từ L, đem đến vỉa hè đường Đ và đại lộ N cất giấu chờ giao thì bị kiểm tra, phát hiện như đã nêu trên.

Tại bản kết luận giám định số 143/GĐ-GT/2021 ngày 11/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận:

- Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu A gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,9496g, loại Ketamine.

- Các viên nén màu xám trong mẫu ký hiệu B gửi giám định là ma túy, có khối lượng 3,9154g, loại MDMA.

Tại bản kết luận giám định số 144/GĐ-GT/2021 ngày 11/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận:

- Tinh thể màu trắng trong 02 gói nylon gửi giám định đều là ma túy, có khối lượng 2,4722g, loại Ketamine.

- Các viên nén màu xám gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,5691g, loại MDMA.

Tại bản cáo trạng số 08/CT-VKSNT ngày 27/12/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Huỳnh Xuân H1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Nguyễn Thị Trúc L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N - tỉnh Khánh Hòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo H từ 07 năm tù đến 07 năm 6 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị áp dụng điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo H1 từ 07 năm 6 tháng tù đến 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo L từ 07 năm tù đến 07 năm 6 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi gửi giám định và các bịch nylon không còn giá trị sử dụng; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước các điện thoại di động của bị cáo H và bị cáo H1 cùng với 02 cân điện tử; trả lại 10.600.000đ cho các bị cáo. Về án phí: đề nghị Hội đồng xét xử buộc các bị cáo nộp án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình giải quyết vụ án, các Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng.

[2] Về thủ tục tố tụng: những người làm chứng đã được tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt.

[3] Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định ngày 04/5/2021, tại khu vực ngã tư giao nhau giữa đường K với đường H - phường T - tp. N, tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Khánh Hòa tiến hành kiểm tra hành chính đối với Nguyễn Văn H và thu giữ của H 02 gói nylon màu trắng, mỗi gói kích thước (2,5x3)cm, có khóa khần miệng màu xanh, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (được niêm phong, ký hiệu A) và 01 gói nylon màu trắng, có khóa khần miệng màu đỏ, kích thước (5,5x9)cm, bên trong chứa 10 viên nén hình trụ màu xám, một mặt in chìm hình tam giác (được niêm phong, ký hiệu B). H khai nhận đây là ma túy H mua của Huỳnh Xuân H1 và Nguyễn Thị Trúc L để bán cho người khác. Qua lời khai của H, Cơ quan Công an tiến hành làm việc với Huỳnh Xuân H1 và Nguyễn Thị Trúc L, H1 và L đều thừa nhận có bán ma túy cho H như lời khai của H. Khám xét tại nơi ở của H1 và nơi H1 cất giấu ma túy, thu giữ một bịch nylon màu trắng có khóa khần miệng màu đỏ, kích thước (4x7)cm, bên trong có chứa 04 viên nén hình trụ tròn màu xám, một mặt in chìm hình tam giác; 02 gói nylon màu trắng, có khóa khần miệng màu xanh, kích thước (4x4)cm và (2,5x3)cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng (tất cả được niêm phong, ký hiệu M). Qua giám định xác định Nguyễn Văn H đã có hành vi tàng trữ 2,9496g ma túy,

loại Ketamine và 3,9154g ma túy, loại MDMA để bán cho người khác. Tổng số ma túy mà H1 tàng trữ nhằm mục đích bán cho người khác là 5,4218g Ketamine và 5,4845g MDMA. Khối lượng ma túy mà L tàng trữ nhằm mục đích bán cho người khác là 5,4845g MDMA. Quá trình điều tra, H và H1 khai nhận đã nhiều lần bán ma túy cho người khác. Như vậy có đủ cơ sở để xác định, các bị cáo H, H1 và L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát truy tố các bị cáo với tội danh nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Các bị cáo biết rõ các chất ma túy, trong đó có Ketamine và MDMA là chất gây nghiện, hướng thần do Nhà nước độc quyền quản lý, mọi hành vi mua bán, tàng trữ, sử dụng mà không được phép của Nhà nước đều bị nghiêm cấm nhưng các bị cáo vẫn lén lút mua bán. Điều này thể hiện thái độ xem thường kỷ cương pháp luật của Nhà nước nên cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt thật nghiêm khắc và phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo, mới đảm bảo tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa tiền sự, tiền án. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với các bị cáo để các bị cáo nhận thấy được chính sách khoan hồng của Nhà nước mà yên tâm cải tạo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay, chị Nguyễn Thị L xác định chị đã nhận lại tài sản là xe máy hiệu Honda, loại SH màu trắng, biển kiểm soát 79V1-393.86 và chị không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét

[6] Về vật chứng: Số ma túy còn lại sau khi gửi giám định là vật cấm lưu hành, nhiều bọc nylon màu trắng bên trong không đựng gì, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy. 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng xám, 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu xanh đen, 01 điện thoại di động hiệu Nokia, 01 cân điện tử màu đen và 01 cân điện tử màu trắng đen, các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước. Đối với số tiền 10.600.000đ (Trong đó, thu giữ của bị cáo H 1.500.000đ, của bị cáo H1 9.100.000đ) cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7] Đối với đối tượng sử dụng số điện thoại 0702992042 và đối tượng tên “C” đã bán ma túy cho H1 và L: Cơ quan Công an đang tiếp tục điều tra xác minh làm rõ, khi nào có cơ sở sẽ xử lý sau.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 2, 5 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn H.

Xử phạt: bị cáo **Nguyễn Văn H 08 (tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ khoảng thời gian bị tạm giữ từ ngày 04/5/2021 đến ngày 13/5/2021.

Phạt bổ sung: **10.000.000đ (Mười triệu đồng)**.

Áp dụng điểm b, p khoản 2, 5 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Huỳnh Xuân H1.

Xử phạt: bị cáo **Huỳnh Xuân H1 08 (tám) năm 6 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”**. Thời hạn tù tính từ ngày 05/5/2021.

Phạt bổ sung: **10.000.000đ (Mười triệu đồng)**.

Áp dụng điểm i khoản 2, 5 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thị Trúc L.

Xử phạt: bị cáo **Nguyễn Thị Trúc L 07 (bảy) năm 6 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”**. Thời hạn tù tính từ ngày 23/9/2021.

Phạt bổ sung: **10.000.000đ (Mười triệu đồng)**.

Về trách nhiệm dân sự: không xét phân trách nhiệm dân sự giữa bị cáo Huỳnh Xuân H1 với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị L.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu, tiêu hủy khối lượng ma túy còn lại sau khi giám định: tinh thể màu trắng trong mẫu A có khối lượng 2,7544g; các viên nén màu xám trong mẫu B có khối lượng 3,6394g; tinh thể màu trắng có khối lượng 2,2728g và viên nén có khối lượng 1,2984g trong mẫu M.

- Tịch thu, tiêu hủy nhiều bịch nylon màu trắng có khóa khần miệng màu xanh (bên trong không đựng gì); 03 (ba) bịch nylon màu trắng có khóa khần miệng màu xanh, kích thước (2,5x3)cm; 01 (một) bịch nylon màu trắng có khóa khần miệng màu đỏ, kích thước (5,5x9)cm; 01 (một) bịch nylon màu trắng có khóa khần miệng màu đỏ, kích thước (4x7)cm; 01 (một) bịch nylon màu trắng có khóa khần miệng màu xanh, kích thước (4x4)cm.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng xám, 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu xanh đen, 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, 01 (một) cân điện tử màu đen có ghi chữ “Pocket Scale” và 01 (một) cân điện tử màu trắng đen, không rõ nhãn hiệu.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11/01/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N với Chi cục thi hành án dân sự thành phố N).

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 10.600.000đ (Mười triệu, sáu trăm nghìn đồng) theo giấy nộp tiền vào kho bạc Nhà nước số 3359115 ngày 16/9/2021 của Công an thành phố N (người nộp: Đỗ Quốc P) vào tài khoản của Kho bạc Nhà nước Khánh Hòa thông qua Ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam - chi nhánh Khánh Hòa để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Các bị cáo Nguyễn Văn H, Huỳnh Xuân H1, Nguyễn Thị Trúc L, mỗi bị cáo nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm pH - Chủ tọa phiên tòa

Võ Thị Mai Phương

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tp. N;
- Công an tp. N;
- Chi cục thi hành án dân sự tp. N;
- Các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu THA hình sự, hồ sơ.